**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: Tâm Lí Học  
Thời gian làm bài: 120 phút**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn bao gồm:  
  
1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.  
2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý.  
3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý.  
  
'Trích từ tài liệu: "Nhiệm vụ của tâm lý học: + Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng. + Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy. + Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý."'

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Giải thích bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, tâm lý người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử.   
  
Cụ thể, "TL người là sự phản ánh HTKQ, là chức năng của não, là kinh nghiệm XH lịch sử biến thành cái riêng của mỗi người."   
  
Trích từ tài liệu: "Chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng: tâm lí người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, tâm lí người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử."

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3:** Hãy vận dụng kiến thức về bản chất và chức năng của tâm lý học để giải thích cách mà các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến hoạt động tâm lý của con người trong một tình huống cụ thể. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến hoạt động tâm lý của con người thông qua việc hình thành và phát triển tâm lý trong các mối quan hệ xã hội. Bản chất xã hội và tính lịch sử của tâm lý người thể hiện ở chỗ "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." Điều này có nghĩa là tâm lý con người không chỉ là sản phẩm của các yếu tố tự nhiên mà còn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ các mối quan hệ xã hội, như quan hệ kinh tế, đạo đức và pháp quyền.  
  
Ví dụ, trong một tình huống nhóm làm việc, nếu một cá nhân cảm thấy được hỗ trợ và khuyến khích từ đồng nghiệp, điều này có thể tạo ra một hình ảnh tâm lý tích cực, thúc đẩy họ nỗ lực hơn trong công việc. Ngược lại, nếu có sự cạnh tranh tiêu cực hoặc thiếu sự hỗ trợ, tâm lý của họ có thể bị ảnh hưởng tiêu cực, dẫn đến sự giảm sút động lực làm việc.  
  
'Trích từ tài liệu: "Bản chất XH và tính LS của TL người thể hiện như sau: + TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." '

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4:** Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất của tâm lý và các hiện tượng tâm lý trong quá trình hình thành và phát triển của con người. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất của tâm lý con người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang tính xã hội và lịch sử. Điều này có nghĩa là tâm lý không chỉ là sản phẩm của các hoạt động cá nhân mà còn được hình thành và phát triển trong bối cảnh xã hội và lịch sử mà con người sống. Các hiện tượng tâm lý, như quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí, đều phản ánh những tương tác này.  
  
Khi con người trải qua các hoạt động và giao tiếp trong xã hội, tâm lý của họ sẽ được hình thành và phát triển dựa trên các mối quan hệ xã hội và kinh nghiệm lịch sử. Điều này thể hiện rõ qua câu nói: "TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm XH, nền VHXH thông qua hoạt động và giao tiếp trong đó giáo dục giữ vai trò chủ đạo."  
  
Trích từ tài liệu: "TL người có nguồn gốc là TGKQ, vì thế phải nghiên cứu môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH trong đó con người sống và hoạt động."

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5:** Đánh giá ý nghĩa và vị trí của tâm lý học trong mối quan hệ với các ngành khoa học khác, và phê bình những quan điểm cho rằng tâm lý học không có giá trị thực tiễn trong đời sống. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học có vị trí và ý nghĩa quan trọng trong mối quan hệ với các ngành khoa học khác. Nó có quan hệ chặt chẽ với triết học, các ngành khoa học tự nhiên, cũng như các khoa học xã hội và nhân văn. Điều này cho thấy tâm lý học không chỉ là một lĩnh vực độc lập mà còn là một phần không thể thiếu trong việc hiểu biết về con người và hành vi của họ trong bối cảnh rộng lớn hơn.  
  
Về ý nghĩa, tâm lý học "góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người" và "giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người." Điều này chứng tỏ rằng tâm lý học có giá trị thực tiễn rõ ràng trong đời sống, từ giáo dục đến các lĩnh vực khác như y tế, quản lý, và xã hội.  
  
Những quan điểm cho rằng tâm lý học không có giá trị thực tiễn là sai lầm, vì tâm lý học không chỉ nghiên cứu các hiện tượng tâm lý mà còn cung cấp các công cụ và phương pháp để cải thiện và phát triển con người trong xã hội.  
  
'Trích từ tài liệu: "Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với Triết học. Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với các ngành khoa học tự nhiên. Tâm lý học có gắn bó hữu cơ với các khoa học xã hội và nhân văn." và "Góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người. Giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người."'

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6:** Đề xuất một phương pháp mới để tích hợp các nguyên lý của tâm lý học vào chương trình giáo dục phổ thông nhằm phát triển toàn diện nhân cách học sinh. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Để tích hợp các nguyên lý của tâm lý học vào chương trình giáo dục phổ thông nhằm phát triển toàn diện nhân cách học sinh, có thể áp dụng phương pháp điều tra và đàm thoại. Phương pháp này cho phép thu thập ý kiến và cảm nhận của học sinh về các vấn đề tâm lý, từ đó giúp giáo viên hiểu rõ hơn về tâm lý của từng học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp.  
  
Cụ thể, giáo viên có thể tổ chức các buổi thảo luận hoặc phỏng vấn nhỏ để tìm hiểu về động cơ, mục tiêu và cảm xúc của học sinh trong quá trình học tập. Điều này không chỉ giúp phát hiện các vấn đề tâm lý mà còn tạo điều kiện cho học sinh thể hiện bản thân và phát triển kỹ năng giao tiếp.  
  
'Trích từ tài liệu: "Phương pháp đàm thoại: Đó là phương pháp đặt câu hỏi cho đối tượng và dựa vào câu trả của họ để trao đổi nhằm thu thập thêm thông tin về vấn đề cần nghiên cứu." và "Phương pháp điều tra: Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó."'.